TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 23-03-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Đông và ông Nguyễn Văn Thông

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thúy Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T, sinh năm 1981 tại tỉnh T Bình; nơi cư trú: Thôn a, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Trần Thị N; có vợ là Đồn Thị N (đã ly hôn) và 04 con; nhân thân: Tại bản án số 68/2016/HSPT ngày 29-7-2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị bắt tạm giữ từ 30-09-2022 đến ngày12-01-2023 được tại ngoại - Có mặt.

2. Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký HKTT: Thôn a, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nơi ở hiện tại: KP. a, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh V và bà Huỳnh Thị H; có vợ là Nguyễn Thị T và 01 con; nhân thân: Tại bản án số 12/2018/HSST ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, Bình Phước tuyên phạt 03 tháng 18 ngày tù giam về tội trộm cắp tài sản, tại bản án số: 07/2019/HSST ngày 25/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, Bình Phước tuyên phạt 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giữ ngày 30-09-2022 đến ngày 12-01-2023 được tại ngoại – Có mặt.

Bị hại: Chị Võ Trần Lan H, địa chỉ: Tổ dân phố b, phường N, thành phố Gia N, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trịnh Công N, địa chỉ: Thôn N, xã L, thị xã P, tỉnh Bình Phước;
- Chị Trần Thị Như L, địa chỉ: Khu Phố a, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước;

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/9/2022, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda-Winner, màu đen gắn Biển kiểm soát: 93K1-02689 đi đến nhà Nguyễn Thanh T1 rủ T1 đi lên nhà bạn của T tên thường gọi "T1 đơ" (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố G, tỉnh Đắk Nông để chơi thì T1 đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 00 cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nói trên chở T1 đi đến thành phố G, tỉnh Đắk Nông do không tìm đươc nhà của "T1 đơ" nên khoảng 00 giờ 00 ngày 26/09/2022, T chở T1 về đi theo đường tránh thành phố G, tỉnh Đắk Nông khi đi ngang qua nhà chị Võ Trần Lan H (Sinh năm: 2003; HKĐKTT và nơi ở: TDP a, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) cả hai nhìn thấy cổng không đóng, ở sân có đèn điện sáng thì T dừng xe trước cổng và rủ T1 vào nhà chị H tìm kiếm tài sản để lấy trộm thì T1 đồng ý. Lúc này T1 đứng ngoài để cảnh giới còn T đi bộ vào nhà chị H tìm kiếm tài sản để trộm cắp. T đi đến cửa sổ nhìn vào bên trong tại phòng khách thấy chị H đang nằm ngủ trên ghế sofa gần vị trí sát cửa sổ để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax và 01 túi xách da màu đen. T luồn tay qua cửa sổ lấy trộm điện thoại của chị H, sau đó T đi xung quanh sân để tiếp tục tìm kiếm tài sản trộm cắp nhưng không thấy tài sản gì có giá trị, nên quay lại vị trí cửa sổ luồn tay vào lấy trộm túi xách da màu đen và nhanh chóng đi ra vị trí T1 đang đứng. T đưa điện thoại cho T1 tắt nguồn, còn T kiểm tra bên trong túi xách nhưng không có tài sản gì nên bỏ túi xách trước gác baga của xe mô tô, rồi T1 điều khiển xe mô tô chở T đi về nhà T1. Trên đường đi, túi xách bị rơi dọc đường (Không xác định được vị trí), khi về đến nhà T1 thì T1 nói với T điện thoại đẹp cho T1 để T1 sử dụng thì T đồng ý.

Đến khoảng 10 giờ 00 ngày 29/9/2022, T1 mượn xe mô tô mang Biển kiểm soát: 93K1 - 15818 của chị Trần Thị Như L (Sinh ngày 14/3/1988; HKĐKTT và nơi ở: Khu phố a, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước) điều khiển mang điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax đến tiệm điện thoại N thuộc KP6, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước của anh Trịnh Công N (Sinh năm: 1985; HKĐKTT và nơi ở: Thôn N 1, xã Lạng G, thị xã P, tỉnh Bình Phước) bán được số tiền 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng), T1 đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng), còn lại số tiền 5.000.000 đồng. Đến ngày 30-09-2022 thì bị Công an phát hiện và bắt giữ.

Bản kết luận định giá tài sản số 85/KL-HĐGĐ ngày 06/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, số IMEI: 357014745815969 là 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng); Đối với 01 túi xách da màu đen (Không rõ nhãn hiệu, chị H khai báo mua qua mạng vào khoảng tháng 08/2021 với giá tiền 600.00 đồng) do Cơ quan CSĐT không thu giữ được, bị hại không nhớ được đặc

điểm, nhãn hiệu của túi xách nên Hội đồng định giá tài sản không xác định được giá trị tài sản.

Cáo trạng số 12/CT–VKS ngày 12 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Thanh T1 về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan sai.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; FFiềĐiều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt Phạm Văn T và Nguyễn Thanh T1 hình phạt tù giam bằng thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-9-2022 đến ngày 12-01-2023 là 03 (Ba) tháng 15 (Mười lăm) ngày.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, số IMEI: 357014745815969 cho chị Võ Trần Lan H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đỏ, số IMEI: 86642005130376 cho Phạm Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone XS Max, màu đen, số IMEI: 35729309224844 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 353846502733008 cho Nguyễn Thanh T1; Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra đã bàn giao 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Winner, màu sơn đen, số khung: RLHKC2604GY36894, số máy: KC1214479 gắn Biển kiểm soát: 93K1-02689 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để giải quyết vụ án khác theo thẩm quyền; trả lại số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) mà Nguyễn Thanh T1 đã giao nộp cho anh Trịnh Công N.

Về phần trách nhiệm dân sự: Chị Võ Trần Lan H sau khi nhận lại điện thoại bị mất, không có yêu cầu gì thêm; đối với số tiền 6.800.000đ anh Trịnh Công N mua lại điện thoại trộm cắp, bị cáo Nguyễn Thanh T1 đã tự nguyện nộp lại 5.000.000đ là tiền bán điện thoại hiện đang được tạm giữ tại tài khoản của chi cục thi hành án và các bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền còn lại là 1.800.000đ cho anh N, anh N không có yêu cầu gì thêm, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 26/9/2022, Phạm Văn T và Nguyễn Thanh T1 đã đột nhập vào nhà chị Võ Trần Lan H tại TDP a, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax trị giá 17.500.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó có đầy đủ căn cứ để kết luận các bị cáo đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, không chỉ gây thiệt hại cho người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước ngày xét xử các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Trịnh Công N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án số tiền 1.800.000đ và anh N xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo.

[5]. Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Phạm Văn T đã từng bị Tòa án xử phạt 01 lần về tội trộm cắp tài sản; bị cáo Nguyên Thanh T1 đã bị xử phạt 02 lần về tội trộm cắp tài sản nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội, do đó cần cân nhắc mức hình phạt khi áp dụng đối với các bị cáo.

[6]. Trong vụ án này, có hai bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, xét thấy mặc dù T là người rủ rê T1 thực hiện hành vi phạm tội nhưng sau khi lấy được tài sản, T1 là người sử dụng và đem

điện thoại trộm cắp được bán lấy tiền tiêu xài riêng, đồng thời nhân thân của bị cáo T1 xấu hơn bị cáo T, do đó khi xem xét quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò và hậu quả hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Đồng thời, sau khi được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh cho đến ngày xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã ăn năn hối cải, có việc làm ổn định, chấp hành nghiêm túc pháp luật tại địa phương, đây là những tình tiết mà Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Võ Trần Lan H sau khi nhận lại điện thoại bị mất, không có yêu cầu gì thêm; đối với số tiền 6.800.000đ anh Trịnh Công N mua lại điện thoại trộm cắp, bị cáo Nguyễn Thanh T1 đã tự nguyện nộp lại 5.000.000đ là tiền bán điện thoại hiện đang được tạm giữ tại tài khoản của chi cục thi hành án và các bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền còn lại là 1.800.000đ cho anh N, anh N không có yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, số IMEI: 357014745815969 là tài sản hợp pháp của chị Võ Trần Lan H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đỏ, số IMEI: 86642005130376 là tài sản hợp pháp của Phạm Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone XS Max, màu đen, số IMEI: 35729309224844 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 353846502733008 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thanh T1, những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp cần chấp nhận;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Winner, màu sơn đen, số khung: RLHKC2604GY36894, số máy: KC1214479 gắn Biển kiểm soát: 93K1-02689 liên quan đến một vụ án khác, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Gia Nghĩa đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) mà Nguyễn Thanh T1 đã giao nộp là tài sản của anh Trịnh Công N, cần trả lại cho anh Trịnh Công N.

[9]. Xét quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng đối với các bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Phạm Văn T và Nguyễn Thanh T1 phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt Phạm Văn T 03 (Ba) tháng 15 (Mười lăm) ngày, bằng thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-9-2022 đến ngày 12-01-2023.

Xử phạt Nguyễn Thanh T1 03 (Ba) tháng 15 (Mười lăm) ngày, bằng thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-9-2022 đến ngày 12-01-2023.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, số IMEI: 357014745815969 cho chị Võ Trần Lan H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đỏ, số IMEI: 86642005130376 cho Phạm Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone XS Max, màu đen, số IMEI: 35729309224844 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 353846502733008 cho Nguyễn Thanh T1; Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra đã bàn giao 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Winner, màu sơn đen, số khung: RLHKC2604GY36894, số máy: KC1214479 gắn Biển kiểm soát: 93K1-02689 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

2.2. Trả lại số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) cho anh Trịnh Công N (theo ủy nhiệm chi số 19 ngày 16-01-2023 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Phạm Văn T và Nguyễn Thanh T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP. Gia Nghĩa;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP. Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Hồng